

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN THỦ ĐỨC  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**  
-----

Bản án số: 85/2020/HS-ST  
Ngày: 12/5/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, TP.HCM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thu Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà Nguyễn Thị Lý;

2/ Ông Chu Mạnh Tường.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thu Trang – Thư ký

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:**  
Ông Trần Đức Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2020/TLST/HSST ngày 25 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Lý Q; sinh năm: 1979; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: nhân viên; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lý K; và bà: Huỳnh Kim H; có vợ chưa có con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 20/7/2008 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 03 năm tù về tội “cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 23/4/2010, đã được xóa án tích, theo giấy chứng nhận xóa án tích số 81/2017/GCN-CA ngày 25/12/2017. Bị bắt, tạm giam từ ngày: 29/9/2019. (có mặt).

*Bị hại:* anh Võ Quang H – sinh năm: 1987; Trú tại: khu phố 9, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

*Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan:* bà Huỳnh Kim H – sinh năm: 1960; Trú tại: 280/5 Bạch Đằng, phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người làm chứng: Ông Phan Chí Kiệt – sinh năm: 1985 (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 12 giờ ngày 27/9/2019, Lý Q điều khiển xe mô tô biển số 59E1282.29 đi giao bưu phẩm. Khi đến trước số nhà 23/24 đường 27, khu phố 9, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức phát hiện xe ô tô Mercedes GLC 300, biển số 93H-159.99 của anh Võ Quang H đậu trước cửa nhà. Q xuống xe, bê trộm 01 kiếng chiếu hậu của xe Mercedes. Sau đó mang đến chợ Dân Sinh nhờ 01 người phụ nữ (không rõ lai lịch) bán với giá 1.000.000 đồng, Q cho người phụ nữ 200.000 đồng. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, anh H ra ngoài để chạy xe vào nhà cất thì phát hiện xe bị mất kiếng chiếu hậu bên phải nên ngày 28/9/2019, anh H đến Công an phường Hiệp Bình Chánh trình báo. Qua rà soát camera, phát hiện được Q và số xe mô tô, Cơ quan điều tra đã mời Q đến làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Theo bản kết luận định giá số 1875/CV-HĐĐGTSTTTHS ngày 04/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thủ Đức, kết luận: kiếng chiếu hậu bên phải của xe ô tô hiệu Mercedes GLC 300, biển số 93H-159.99 có giá trị tài sản là 90.000.000 đồng.

\*Vật chứng:

+01 điện thoại Oppo F3 màu đen.

+ 01 áo thun dài tay màu vàng, cổ áo và tay áo màu đen, bên ngực trái có in chữ “Việt Nam Post”.

+ 01 nón bảo hiểm màu vàng, phía trước in chữ “Việt Nam Post”

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha biển số 59E1-282.29 là xe của bà Huỳnh Kim H, mẹ của bị cáo Q là chủ sở hữu. Ngày 25/02/2020, Cơ quan điều tra đã trả cho bà Huỳnh Kim H.

+ 01 kính chiếu hậu bên phải xe ô tô hiệu Mercedes GLC 300 không thu hồi được.

Về phần dân sự: anh Võ Quang H yêu cầu bị cáo Q bồi thường 90.000.000 đồng.

[2] Bản Cáo trạng số 75/CT-VKSTĐ ngày 20/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Lý Q, về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ Q công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù, phần dân sự và vật chứng vụ án xử lý theo quy định

pháp luật.

Bị cáo không tranh luận hoặc bào chữa gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại anh Võ Quang H. Tài sản chiếm đoạt theo bản kết luận định giá tài sản số 1875/CV-HĐĐGTSTTTHS ngày 04/10/2019: không chiếu hậu bên phải xe ô tô Mercedes GLC 300, biển số 93H-159.99, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 90.000.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận các bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định, trùng trị tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến Q sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, để thỏa mãn tiêu xài cá nhân. Ngày 20/7/2008 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 03 năm tù về tội “cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 21/11/2010, mặc dù bị cáo đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[3] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: anh Võ Quang H yêu cầu bị cáo Q bồi thường thiệt hại số tiền 90.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, tài sản bị trộm cắp

không thu hồi được do đó buộc bị cáo phải bồi thường theo yêu cầu của người bị hại là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về vật chứng vụ án:

+ 01 điện thoại Oppo F3 màu đen không liên quan đến vụ án được trả lại cho bị cáo nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án; 01 áo thun dài tay màu vàng, cổ áo và tay áo màu đen, bên ngực trái có in chữ “Việt Nam Post”; 01 nón bảo hiểm màu vàng, phía trước in chữ “Việt Nam Post” trả lại cho bị cáo.

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha biển số 59E1-282.29 là xe của bà Huỳnh Kim H, mẹ của bị cáo Q là chủ sở hữu. Ngày 25/02/2020, Cơ quan điều tra đã trả cho bà Huỳnh Kim H. Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố bị cáo Lý Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lý Q 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2019.

- Căn cứ điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 1, Điều 589; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

+ Buộc bị cáo Lý Q bồi thường cho anh Võ Quang H số tiền 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chưa trả số tiền nêu trên, thì người phải thi hành án, còn phải trả tiền lãi của số tiền gốc chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Trả lại cho bị cáo Lý Q: 01 điện thoại Oppo F3 màu đen nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án; 01 áo thun dài tay màu vàng, cổ áo và tay áo màu đen, bên ngực trái có in chữ “Việt Nam Post” và 01 nón bảo hiểm màu vàng, phía trước in chữ “Việt Nam Post” trả lại cho bị cáo.

(Vật chứng tại Phiếu nhập kho số NKT2020/115 ngày 11/5/2020, của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức).

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố

tụng hình sự, bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Q kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, có mặt tại phiên tòa có Q kháng cáo bản án. Riêng bị hại, người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời gian kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo, Bị hại; Người có QLNVLQ
- VKSND, CA, Chi cục THA Q.Đ
- PC27
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Đỗ Thị Thu Thảo**